

Bản án số: 90/2025/HS-ST

Ngày: 31 - 12 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Ông Lê Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nguyễn Viết Cường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Tề Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2025 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Hoàng C**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1982 tại thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: KA đường T, Tổ 24, phường A, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn S (sinh năm 1954 - còn sống) mẹ: Lê Thị B (sinh năm 1953 - còn sống). Gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Đặng Thị M (sinh năm 1970, đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Công ty Cổ phần Vận tải bưu chính V, địa chỉ: XY đường N, phường B, thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Chi nhánh Đà Nẵng, đường số Z, khu công nghiệp H, phường C, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Minh L, sinh năm: 1992 (Giấy ủy quyền ngày 22/5/2025 của Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải bưu chính V). Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Công ty TNHH thương mại và dịch vụ A, địa chỉ: XY đường N, phường B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Trường T, sinh năm: 1982, địa chỉ: Thôn Y, xã H, thành phố Đà Nẵng (Giấy uỷ quyền số 10/2025/UQ-APT ngày 10/6/2025 của Giám đốc Công ty TNHH thương mại và dịch vụ A). Vắng mặt.

- Ông Trần Văn S, sinh năm 1995; địa chỉ: Phước Thuận, Phước Hậu, xã B, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn M, phường H, thành phố Đà Nẵng; địa chỉ hiện nay: A đường T, phường A, thành phố Đà Nẵng. Xin vắng mặt.

- Ông Lê Hoàng D, sinh năm 1988; địa chỉ: KX đường Ô, phường H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông Đỗ Đăng Q, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn C, xã T, thành phố Đà Nẵng; địa chỉ hiện nay: A1 đường T, phường T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Bà Đinh Thuỳ D, sinh năm 1992; địa chỉ: K/3 đường H, phường H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng C là Tổ trưởng tổ tài xế của Công ty Cổ phần vận tải bưu chính V - Chi nhánh Đà Nẵng tại địa chỉ đường số Z, khu công nghiệp H, phường C, thành phố Đà Nẵng. Vào sáng ngày 19/5/2025, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43C.07 hiệu Yamaha Sirius, màu xám đen đến Công ty để làm việc. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, tại kho hàng của Công ty do Trần Văn S (Bộ phận kiểm soát kho) đang quản lý, lúc này C đi đến vị trí đặt đơn hàng mũ bảo hiểm của C để lấy đơn hàng đi giao cho khách hàng thì phát hiện 01 đơn hàng bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A26, 5G, màu đen; 01 ốp lưng điện thoại; 01 miếng dán mặt kính cường lực là tài sản của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ A giao cho Công ty để vận chuyển theo vận đơn số X113733406. C quan sát xung quanh không có ai để ý, C cầm đơn hàng điện thoại này bỏ vào trong thùng carton đang chứa đơn hàng mũ bảo hiểm của C nhận rồi dán thùng hàng lại. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, C lấy xe 43C.07 đi đến nơi để quét mã xuất kho cho đơn hàng mũ bảo hiểm rồi rời khỏi Công ty.

Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, C đem điện thoại đến Cửa hàng T gặp Trần Văn Đ và C nói dối có điện thoại của Công ty cấp nhưng không có nhu cầu sử dụng cần bán. Sau khi Đ mở nguồn điện thoại kiểm tra phát hiện điện thoại có khoá mật mã Công ty nên nói C đưa số điện thoại để Đ hỏi thợ kiểm tra rồi liên hệ lại; lúc này C đưa số điện thoại và tự để lại điện thoại cho Đ rồi đi về. Sau khi, Đ liên hệ Lê Hoàng D nhờ kiểm tra điện thoại mua bán trả góp và nhờ Đỗ Đăng Q chạy chương trình mở khoá điện thoại. Đến ngày 21/5/2025, Đ liên hệ C thỏa thuận mua điện thoại với giá 2.900.000đồng rồi chuyển khoản tiền mua điện thoại qua số tài khoản X1027511106 tại Ngân hàng V của C. Số tiền có được C tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 10/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự quận Cẩm Lệ kết luận: xác định: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A26, 5G, 128GB, màu đen; 01 ốp nhựa trong suốt dùng cho điện thoại Samsung Galaxy A26 và 01 kính cường lực trong suốt dùng cho điện thoại Samsung Galaxy A26 có tổng giá trị tài sản là 7.353.000 đồng (Bảy triệu, ba trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSKV3 ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng C về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng C phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo C không có tài sản, thu nhập gì nên không đề nghị.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A26, 5G, màu đen; 01 hộp giấy đựng điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A26, 5G; 01 ốp lưng trong suốt và 01 kính cường lực là tài sản của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng ra quyết định trả lại cho đại diện theo ủy quyền của Công ty là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 43C.07 hiệu Yamaha Sirius, màu xám đen là của chị Đinh Thuỳ D đứng tên chủ sở hữu, chị D đưa cho C mượn làm phương tiện đi lại, không biết C sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng ra quyết định trả lại cho chị D là có căn cứ.

- Đối với số tiền 2.900.000 đồng bị cáo C đã giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng để bồi thường thiệt hại cho ông Trần Văn Đ: Đề nghị tuyên bồi thường số tiền này cho ông Đ.

- Đối với 01 bản sao kê của tài khoản số X1027511106, tên Nguyễn Hoàng C tại Ngân hàng V và 03 DVD ghi dữ liệu camera liên quan tiếp tục bảo lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự:

- Đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần vận tải bưu chính V tại Đà Nẵng và Công ty TNHH thương mại và dịch vụ A có đơn bãi nại dân sự và không có yêu cầu giải quyết gì về dân sự nên không đề cập giải quyết.

- Đối với Trần Văn Đ có hành vi mua điện thoại do bị cáo C đem đến bán, Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả lại cho chủ sở hữu nên Đ yêu cầu bồi thường số tiền 2.900.000 đồng, bị cáo C đã giao nộp nên đề nghị trả số tiền này cho ông Đ.

Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã biết ăn năm hối hận để bị cáo có cơ hội về địa phương làm việc, chăm sóc con, cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 08 giờ ngày 19/5/2025 tại kho hàng địa chỉ đường số Z, khu công nghiệp H, phường C, thành phố Đà Nẵng do Công ty Cổ phần vận tải bưu chính V - Chi nhánh Đà Nẵng quản lý, Nguyễn Hoàng C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A26, 5G, 128GB, màu đen; 01 ốp nhựa trong suốt dùng cho điện thoại Samsung Galaxy A26 và 01 kính cường lực trong suốt dùng cho điện thoại Samsung Galaxy A26, với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 7.353.000 đồng (Bảy triệu, ba trăm năm mươi ba nghìn đồng). Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 19/CT-VKSKV3 ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo C đã có hành vi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo C không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo C đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo C có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ nêu trên tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly C ra ngoài đời sống xã hội mà áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, tạo cho bị cáo C một cơ hội được tiếp tục cải tạo, sửa chữa tại địa phương cũng có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo C không có thu nhập, tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A26, 5G, màu đen; 01 hộp giấy đựng điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A26, 5G; 01 ốp lưng trong suốt và 01 kính cường lực là tài sản của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng ra quyết định trả lại cho đại diện theo ủy quyền của Công ty là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 43C07 hiệu Yamaha Sirius, màu xám đen kèm theo 01 bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 43 020638 là của bà Đinh Thủy D đứng tên chủ sở hữu, bà D đưa cho C mượn làm phương tiện đi lại, không biết C sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng ra quyết định trả lại cho bà D là có căn cứ.

- Đối với số tiền 2.900.000đồng bị cáo tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả do bán 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A26, 5G, màu đen cho ông Trần Văn Đ: Bị cáo C đã giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng nên ông Trần Văn Đ được quyền liên hệ Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng để nhận bồi thường số tiền 2.900.000đồng.

- Đối với 01 bản sao kê của tài khoản số X1027511106, tên Nguyễn Hoàng C tại Ngân hàng V và 03 DVD ghi dữ liệu camera liên quan tiếp tục bảo lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[7] *Về phần dân sự:*

- Đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần vận tải bưu chính V tại Đà Nẵng và Công ty TNHH thương mại và dịch vụ A có đơn bãi nại dân sự và không có yêu cầu giải quyết gì về dân sự nên không đề cập giải quyết.

- Đối với Trần Văn Đ có hành vi mua điện thoại do C đem đến bán, Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả lại cho chủ sở hữu nên ông Đ yêu cầu C bồi thường số tiền 2.900.000đồng. Bị cáo C tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả như nhận định trên nên ông Đ được quyền liên hệ Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng để nhận bồi thường số tiền 2.900.000đồng (Hai triệu, chín trăm nghìn đồng).

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Hoàng C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Theo những nhận định như trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng C 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 31/12/2025. Giao bị cáo Nguyễn Hoàng C về cho UBND phường A, thành phố Đà Nẵng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Nguyễn Hoàng C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Hoàng C cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Hoàng C phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.900.000đồng (Hai triệu, chín trăm nghìn đồng) bị cáo Nguyễn Hoàng C đã nộp (theo biên lai thu số 0002750 ngày 03/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng).

3. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng C phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trần Văn Đ số tiền 2.900.000đồng. Ông Trần Văn Đ được quyền liên hệ Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng để nhận bồi thường số tiền 2.900.000đồng (Hai triệu, chín trăm nghìn đồng) bị cáo Nguyễn Hoàng C đã nộp (theo biên lai thu số 0002750 ngày 03/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Hoàng C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về thời hạn kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 31/12/2025. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người TGT;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP. Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam số 1, Công an TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diệp

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**